

PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC THÔNG TIN – THƯ VIỆN VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC THÔNG TIN THƯ VIỆN TẠI LÀO HIỆN NAY

Thanong Sone SIBOUNHEUANG *

Tóm tắt: Từ nghiên cứu lý luận về nguồn nhân lực thông tin, thư viện nói chung bài viết đã phân tích làm rõ thực trạng nguồn nhân lực thông tin, thư viện tại Lào hiện nay và những vấn đề đặt ra, trên cơ sở đó bài viết đưa ra một số giải pháp thiết thực nhằm phát triển nguồn nhân lực thông tin, thư viện đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển khoa học xã hội Lào hiện nay.

Từ khóa: Nhân lực; thông tin; thư viện; tư liệu; Lào.

Ngày nhận bài: 01/5/2013; Ngày duyệt đăng bài: 30/9/2013

1. Nguồn nhân lực thông tin - thư viện và một số yêu cầu về nguồn nhân lực thông tin - thư viện

1.1. Nguồn nhân lực thông tin – thư viện

Có thể hiểu, nguồn nhân lực thông tin - thư viện là nguồn lực con người hoạt động trong lĩnh vực thông tin, thư viện, với một chức danh, vị trí nghề nghiệp nhất định và cả những người đang được đào tạo về lĩnh vực thông tin - thư viện sẵn sàng phục vụ cho hoạt động nghề nghiệp thông tin, thư viện.

Để tiến hành xây dựng một hệ thống thư viện và hoạt động nghiệp vụ thư viện cần rất nhiều yếu tố: cơ sở vật chất, nguồn tài nguyên thông tin, nguồn kinh phí cho hoạt động nghiệp vụ, nguồn nhân lực, mỗi yếu tố có một vai trò, vị trí nhất định đối với hệ thống và sự vận hành của hệ thống. Tuy nhiên, bao trùm lên tất cả là nguồn nhân lực bởi nó quyết định chất lượng của một cơ sở thông tin - thư viện và cũng là đối tượng cần phải quan tâm đặc biệt nhất.

Ngành thông tin - thư viện là một trong những ngành có chức năng và nhiệm vụ lựa chọn, xử lý thông tin, tổ chức sản phẩm và dịch vụ thông tin nhằm phát triển tối đa nhu cầu của người dùng tin, của cộng đồng; đồng thời, phát triển, lưu giữ tài nguyên thông tin, biến thông tin trở thành một nguồn lực cho sự phát triển.

Mối quan hệ xuyên suốt trong hoạt động thư viện chính là mối quan hệ giữa tài liệu (trong thư viện) và người dùng tin, do vậy, cán bộ thư viện đóng vai trò như là người môi giới, dẫn dắt người đọc đến với tư liệu. Họ là cầu nối trung gian tích cực và am hiểu, có thẩm quyền và có phương pháp để giúp người dùng tin có thể khai thác một cách hiệu quả vốn thông tin. Tuyên ngôn về Thư viện Công cộng của Tổ chức Khoa học và Giáo dục - Liên Hiệp Quốc (UNESCO) năm 1994 đã khẳng định, "Cán bộ thư viện là người môi giới tích cực giữa người dùng tin và nguồn lực thông tin."

(*) NCS Khoa Triết học, Học viện Khoa học xã hội.

Việc đào tạo trình độ và nghề nghiệp chuyên môn của cán bộ thư viện là đòi hỏi tất yếu để nâng cao trình độ phục vụ"⁽¹⁾.

Thư viện có hấp dẫn bạn đọc, được bạn đọc tin cậy tìm đến hay không phụ thuộc căn bản vào hai yếu tố: năng lực thông tin, tư liệu thư viện hiện có và thái độ, phương thức phục vụ của cán bộ thư viện. Người cán bộ thủ thư vẫn thường nhắc nhở nhau câu nói của Bà Crupxcai (N.K KRUXKAIA- nhà giáo dục học Xô Viết nổi tiếng) về tầm quan trọng của người cán bộ thư viện, rằng "cán bộ là linh hồn của sự nghiệp thư viện". Câu nói này đã khái quát một cách cốt lõi vị trí của người thủ thư, cho đến hôm nay vẫn giữ nguyên giá trị.

1.2. Một số yêu cầu về nguồn nhân lực thông tin - thư viện:

Yêu cầu về nguồn nhân lực thông tin-thư viện bao gồm hai mặt căn bản: chất lượng và số lượng. Về mặt số lượng, cán bộ thư viện tùy thuộc vào yêu cầu của từng giai đoạn cụ thể, ở các địa phương, đơn vị cụ thể không giống nhau. Về mặt chất lượng, tức là những yêu cầu cần phải có về mặt phẩm chất đạo đức và chuyên môn, nghiệp vụ để đến với nghề thư viện mà mỗi cán bộ thư viện phải ghi nhớ, tự giác tuân thủ.

Thực tế nghiên cứu về ngành nghề thư viện ở nhiều quốc gia cho thấy, người cán bộ thư viện cần hội đủ các phẩm chất sau đây:

Một là, lòng yêu nghề. Yêu nghề có thể nói là phẩm chất cần có để đến với nghề thư viện. Trong bối cảnh kinh tế thị trường phát triển hiện nay, chỉ có những ai yêu nghề mới trụ lại được với nghề này. Bởi vì nghề thông tin - thư viện là một nghề khá trầm lặng, không sôi động như những lĩnh vực khác, thậm chí đôi khi xen kẽ sự đơn điệu, làm việc với giờ giấc hành chính, trong một môi trường khép kín và

tĩnh lặng. Do vậy, nếu cán bộ không yêu nghề sẽ không có tinh thần phục vụ bạn đọc, khó có thể chủ động giúp bạn đọc tìm tin một cách hiệu quả.

Hai là, am hiểu chuyên môn nghiệp vụ thông tin - thư viện. Cán bộ thư viện cần am hiểu ý nghĩa tác dụng của thông tin đối với bạn đọc, sẵn lòng chỉ dẫn cho bạn đọc nguồn tin, địa chỉ tin cần tìm; có khả năng xử lý thông tin, phải biết mô tả, phân loại tài liệu, tổ chức kho sách, biên soạn mục lục, v.v. Trong bối cảnh công nghệ thông tin phát triển mạnh, cán bộ thư viện phải luôn học hỏi cập nhật khoa học công nghệ hiện đại trong lĩnh vực nghề nghiệp của mình.

Ba là, cán bộ thư viện là người phải có khả năng tương tác với bạn đọc. Cán bộ thư viện không phải thụ động một chiều, phản hồi thụ động các yêu cầu của độc giả mà cán bộ thư viện phải biết chia sẻ với độc giả những hiểu biết, giúp bạn đọc tháo gỡ được những khó khăn gặp phải trong quá trình tìm tin để có thể tìm tin một cách hiệu quả. Cán bộ thư viện cần phải thân thiện với bạn đọc, tạo lập một phong cách ứng xử văn hóa trong môi trường tri thức.

Những vấn đề đạo đức nghề nghiệp nói trên đã được nhiều quốc gia đề cập khá cụ thể trong những điều lệ hoạt động của thư viện. Ví dụ, Hội Thư viện Mỹ (American Library Association) đã ban hành "Điều lệ về đạo đức đối với người làm công tác thư viện", trong đó đã đề cập đến 8 nguyên tắc căn bản đối với những người hoạt động trong lĩnh vực thư viện.

Theo các nhà nghiên cứu, để thực hiện tốt chuyên môn nghề nghiệp, người cán bộ thông tin - thư viện cần thực hiện tốt bốn

⁽¹⁾ <http://archive.ifla.org/VII/s8/unesco/eng.htm>

nhóm công việc chức năng được thể hiện trong bốn chữ “C” của tiếng Anh, đó là⁽²⁾:

(1) C1. Kiến tạo các sản phẩm thông tin (Creators): họ phải là người có khả năng hiểu biết công nghệ để khai thác hết tiềm năng một cách hiệu quả, họ phải có năng lực để xây dựng hệ thống thông tin thân thiện, dễ sử dụng với những dịch vụ đa dạng hữu ích.

(2) C2. Thu thập thông tin (Collectors): họ là những người có sứ mệnh thu thập, tổ chức, tạo ra các bộ sưu tập sẵn sàng cho phục vụ.

(3) C3. Tinh chế và biến đổi thông tin (Consolidators): họ là người xử lý, phân tích thông tin, hỗ trợ các nhà quản lý. Họ đảm bảo các hoạt động lọc tin, nghiên cứu, phân tích và bao gói thông tin.

(4) C4. Lưu thông thông tin (Communicators): họ sẽ là những người đảm bảo mối liên hệ chặt chẽ giữa nguồn tin, người dùng tin và người cung cấp tin.

Bốn chữ C nói trên nằm trong quy trình hoạt động nghiệp vụ chung của thông tin-thư viện, có liên quan chặt chẽ với nhau, nhằm đảm bảo chuyển tải tốt nhất thông tin từ nguồn tin tới người sử dụng tin.

Ngày nay, trong thời đại thông tin kỹ thuật số, xã hội thông tin, kinh tế tri thức phát triển... đòi hỏi cán bộ thư viện phải là nhân viên đa năng, cán bộ thư viện không chỉ làm nhiệm vụ tổ chức, cho bạn đọc mượn sách báo, tài liệu truyền thống mà quan trọng hơn là đào tạo, phổ biến thông tin, giúp người dùng tin tiếp cận với các tài liệu điện tử, do vậy, cán bộ thư viện phải có những năng lực kiến thức chuyên sâu, vững vàng về nghiệp vụ, có trình độ tin học thành thạo, có khả năng ứng dụng công nghệ cao và sử dụng các phần mềm hiện đại trong hoạt động tìm tin, cung cấp thông tin; người cán bộ thư viện không chỉ

dừng lại ở nhiệm vụ quản lý tư liệu, mà còn là nhà “quản trị tri thức”.

Bởi hơn ai hết, họ là lực lượng quan trọng trong việc đảm bảo thông tin chính xác và đầy đủ nhất cho bạn đọc là lực lượng quan trọng góp phần thúc đẩy sự nghiệp nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo nhằm phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững, hội nhập quốc tế.

2. Thực trạng và vấn đề đặt ra đối với phát triển nguồn nhân lực thông tin – thư viện tạo Lào hiện nay

2.1. Thực trạng nguồn nhân lực thông tin – thư viện Lào hiện nay

Hiện nay chưa có một số liệu thống kê chính xác về đội ngũ nhân lực thư viện toàn quốc tại Lào, song qua khảo sát sơ bộ đội ngũ nhân lực tại 3 cơ sở thông tin - thư viện tầm cỡ quốc gia đó là: Thư viện Quốc gia Lào, thư viện đại học Quốc gia Lào, thư viện Viện Khoa học xã hội Quốc gia Lào cho thấy:

1. Đội ngũ cán bộ thông tin-thư viện của ĐHQG Lào: hiện có 13 cán bộ, số cán bộ đang được đào tạo nâng cao ở trong nước là 3 người (2 nữ + 1 nam); đào tạo ở ngoài nước là 1 người. Có thể thấy số lượng như vậy ở một đơn vị lớn về hoạt động thư viện là quá ít ỏi và trình độ của cán bộ còn chưa cao.

2. Nguồn lực cán bộ của Viện Thông tin tư liệu và tạp chí Khoa học xã hội Lào: có 17 cán bộ, trong đó có 1 tiến sĩ, 1 thạc sĩ, 14 cán bộ có trình độ đại học, 01 cán bộ có trình độ dưới đại học. Điều đáng nói là không ai trong số cán bộ trên được đào tạo về chuyên ngành thông tin-thư viện, mà chủ yếu là từ các ngành khác nhau, được

⁽²⁾ Nguyễn Tiến Hiên, *Đào tạo nguồn nhân lực thư viện thông tin trong bối cảnh xã hội thông tin và nền kinh tế tri thức*, tạp chí Nghiên cứu văn hóa, số 6, trường Đại học Văn hóa. Xem <http://huc.edu.vn>

biên chế hoặc chuyển công tác từ lĩnh vực khác tới.

Với một cơ quan thông tin có hoạt động thư viện, các bộ phận được thiết lập là khá lớn, nhưng số lượng cán bộ nói trên là hết sức ít ỏi, không đủ nhân lực và năng lực để đảm bảo duy trì hoạt động một số nghiệp vụ cơ bản như: bổ sung trao đổi, phân loại biên mục, quản lý hoạt động nghiệp vụ thư viện, đặc biệt là phòng bạn đọc.

3. **Đội ngũ cán bộ tại Thư viện Quốc gia Lào:** tổng số cán bộ nhân viên là 27 người, trong đó: tiến sĩ 01 người, thạc sĩ 09 người, đại học và cao đẳng là 17 người. Tuy nhiên, cán bộ có trình độ chuyên môn về ngành thông tin- thư viện cao nhất là bậc thạc sĩ.

Nhìn chung, qua khảo sát số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ của 3 đơn vị trên có thể thấy: đội ngũ nhân lực thông tin- thư viện mỏng về số lượng, hạn chế về trình độ nghiệp vụ, số lượng cán bộ được tiếp tục đào tạo chuyên sâu về chuyên môn nghiệp vụ quá ít, số lượng được bổ sung hàng năm cũng rất ít ỏi.

Về nguồn cung cấp nhân lực thư viện nội lực tại Lào, chủ yếu được đào tạo tại Đại học Quốc gia Lào. Tuy nhiên, cho tới năm học 2011-2012, trường Đại học Quốc gia Lào mới mở đào tạo ngành thư viện số với số lượng sinh viên đăng ký nhập học là 12 người. Một tỉ lệ nhỏ cán bộ được đi đào tạo ở nước ngoài về thư viện ở các bậc học sau đại học như: Việt Nam, Thái Lan, Trung Quốc... song với lộ trình chậm chạp này, khó có thể có một đội ngũ thư viện mạnh trong 10 năm tới.

2.2. Một số vấn đề đặt ra và giải pháp phát triển nguồn nhân lực thông tin - thư viện Lào

Qua thực trạng nguồn nhân lực thông tin - thư viện Lào hiện nay, có thể thấy

một số vấn đề đặt ra:

Thứ nhất, nguồn nhân lực thông tin - thư viện còn quá mỏng, thiếu cán bộ có trình độ chuyên môn cao và được đào tạo bài bản trong lĩnh vực thông tin thư viện. Một số thư viện lớn thậm chí không có nhân lực đầy đủ theo vị trí công việc chuyên môn hoặc có cán bộ nhưng không được đào tạo về chuyên ngành thông tin- thư viện.

Thứ hai, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin, những tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin - thư viện. Các hoạt động xử lý thông tin - thư viện chưa được triển khai đầy đủ, chưa chuẩn hoá các hoạt động về tạo lập, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ thông tin, tư liệu và thư viện; việc phục vụ nghiên cứu mới được tổ chức hết sức sơ khai.

Thứ ba, vai trò, vị trí của cán bộ thông tin, tư liệu và thư viện chưa được coi trọng trong ngành khoa học xã hội nói riêng và xã hội nói chung. Đời sống và thu nhập của người làm trong ngành này không cao. Do vậy, không thu hút được sinh viên để đào tạo ngành thông tin - thư viện. Trong tương lai gần, nhân lực cho ngành thông tin - thư viện vẫn chưa được đáp ứng.

Thứ tư, cơ sở vật chất kỹ thuật còn yếu, chưa được đầu tư phù hợp để phát triển để đào tạo nguồn nhân lực thông tin - thư viện đầu tư phát triển ngành. Cơ sở vật chất phục vụ lưu trữ, tìm kiếm, khai thác, bảo quản tư liệu còn thiếu và yếu, chưa đồng bộ. Đơn lẻ có một vài máy móc khá hiện đại (như thiết bị số hóa) nhưng hiệu suất vận hành còn kém do nhân lực vận hành hạn chế về trình độ ứng dụng.

Thứ năm, nguồn lực thông tin - thư viện Lào còn bị ảnh hưởng bởi nền văn

hóa truyền thống Lào. Nước Lào có hơn 6,3 triệu dân (số liệu 2010). Truyền thống giáo dục của nước Lào chủ yếu thực hiện giáo dục dân chúng qua hệ thống chùa chiền khắp đất nước, có thể nói đó là một nền giáo dục toàn dân, và với giáo dục cấp thấp chủ yếu là do Phật giáo đảm nhiệm. Nền giáo dục hiện đại Lào hiện nay chủ yếu được thừa hưởng kiểu giáo dục thời Pháp thuộc, có trường lớp. Tình hình giáo dục nói trên đã ảnh hưởng lớn đến công tác thông tin, tư liệu và thư viện. Bởi lẽ, khi không có một nền giáo dục mạnh thì nhu cầu về tư liệu, về thông tin và khai thác tư liệu thông tin là không nhiều.

Thứ sáu, chính sách của Đảng và Nhà nước Lào đối với ngành thông tin - thư viện đã có nhưng chưa đáp ứng được trong tình hình hiện nay. Thực tế đã có một số văn bản đề cập đến xây dựng ngành thông tin, tư liệu, thư viện nhưng còn tản mạn, sơ sài, chưa có một văn bản riêng về ngành thông tin, tư liệu và thư viện hoặc có một chiến lược dài hơi về vấn đề này. Hiện nay, ở Lào chưa có một cơ quan quản lý nhà nước về khoa học cấp quốc gia như Cục thông tin và Công nghệ Quốc gia của Việt Nam để đảm đương các công việc thuộc về chuyên môn nghiệp vụ thông tin, tư liệu và thư viện.

Hiện Viện Khoa học xã hội Quốc gia Lào đang tiến hành xây dựng một chương trình định hướng phát triển khoa học xã hội và thông tin - thư viện Lào trong thời gian tới. Tuy nhiên, nhìn lại thực trạng của khoa học xã hội Lào cũng như bối cảnh phát triển thông tin tư liệu của thế giới và yêu cầu phải phát triển thông tin tư liệu và thư viện ở Lào hiện tại, chúng tôi nhận thấy những thách thức lớn đối với ngành thông tin - thư viện Lào hiện nay.

Để khắc phục những vấn đề đặt ra trong

phát triển nhân lực thông tin - thư viện Lào hiện nay, theo chúng tôi, cần phải có những giải pháp thiết thực, phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội Lào hiện nay.

Một là, nâng cao vai trò quản lý nhà nước đối với hoạt động thông tin, tư liệu và thư viện để có những sự điều chỉnh, thay đổi hợp lý và thường xuyên bắt nhịp với xu thế phát triển của xã hội thông tin ngày càng phong phú và đa dạng.

Hơn 40 năm qua, công tác thông tin, tư liệu do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, còn thiếu sự quan tâm sâu sát của công tác quản lý, do vậy mảng công việc này gần như để trống hoặc hoạt động cầm chừng.

Trong bối cảnh mới, với những nhu cầu phát triển mới, đòi hỏi phải nâng cao chất lượng thông tin, nguồn lực thông tin ngày càng giữ vị trí quan trọng, tình hình không thể tiếp tục như cũ, tất yếu phải có sự thay đổi tầm nhìn, cung cách quản lý theo hướng chú trọng hơn, xây dựng hệ thống thông tin quốc gia chuyên nghiệp và hiện đại, đạt trình độ tiên tiến của khu vực.

Hai là, phải quy hoạch đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin, tư liệu và thư viện; tăng cường công tác, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác thông tin tư liệu và thư viện theo hướng chuẩn hoá, chuyên nghiệp hoá; có chế độ đãi ngộ thỏa đáng đối với cán bộ thông tin, tư liệu và thư viện. Theo chúng tôi, việc quy hoạch và đãi ngộ phải ngay từ bậc đào tạo đại học, ngay từ trong khâu tuyển lựa sinh viên đầu vào cần khuyến khích học sinh nộp hồ sơ vào ngành thông tin - thư viện; có những hỗ trợ, khuyến khích nhất định đối với sinh viên học ngành này, cũng như tuyển dụng sinh viên ngành này sau khi ra trường; đồng thời tuyển dụng các sinh viên tốt nghiệp các ngành khác nhau, có

niềm yêu thích đối với thông tin, thư viện đi vào hoạt động thông tin, thư viện, vì hơn ai hết, những người làm thông tin, thư viện cần có kiến thức sâu về chuyên ngành khoa học khác nhau.

Ba là, chú trọng nâng cao vai trò của hoạt động thông tin tư liệu và thư viện trong nghiên cứu khoa học; thường xuyên cập nhật thông tin về kinh tế xã hội, thông tin về khoa học xã hội; có sự đầu tư thích đáng về cập nhật thông tin tư liệu khoa học.

Hàng ngày con người tiếp xúc với thông tin và sử dụng thông tin, tuy nhiên không phải tất cả đa số dân chúng đã ý thức được vai trò, sức mạnh của thông tin. Nhận thức này tùy thuộc vào mặt bằng dân trí, nhu cầu nắm bắt thông tin và hoạt động có hiệu quả của các phương tiện truyền thông đại chúng. Do vậy, từ góc độ quản lý, việc quảng bá thông tin, tạo điều kiện cho dân chúng cơ hội tiếp cận thông tin, tư liệu là việc hết sức cần thiết. Việc làm đó không chỉ có ý nghĩa trên phương diện quản lý mà còn có ý nghĩa thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế (nhìn gián tiếp) và sự tiến bộ xã hội.

Nâng cao nhận thức về thông tin, xã hội thông tin, kinh tế tri thức và vai trò của thông tin và truyền thông trong toàn xã hội thông qua mọi hình thức tuyên truyền, phổ biến, đặc biệt chú ý tận dụng các phương tiện thông tin đại chúng.

Bốn là, Đảng và Nhà nước Lào cần có cơ chế để "đi tắt đón đầu" ngay cả khi tiềm lực của Lào chưa thực sự mạnh, bởi nếu Lào không tận dụng cơ hội và lợi thế của người đi sau, thì Lào sẽ mãi chậm trễ trong lĩnh vực khoa học, do đó, đi lên hiện đại ngay, tích cực và chủ động học hỏi, tận dụng kinh nghiệm và thành quả khoa học của người đi trước, sẽ có thể giúp Lào tiến nhanh bắt kịp trình độ các nước trong khu

vực. Cách đây hơn một thập kỷ, cựu thủ tướng Malaysia - Mahathir Mohamed - đã cho rằng không có một quốc gia nào giàu có mà lại nghèo nàn thông tin và tri thức, cũng như không có quốc gia nào giàu thông tin, tri thức mà lại nghèo túng. Vấn đề giàu hay nghèo thông tin ở đây không nằm trong phạm trù quốc gia đó đang lưu trữ bao nhiêu sách hay các vật mang tin khác, mà vấn đề mấu chốt là chúng ta làm chủ nguồn thông tin đó như thế nào? sử dụng nguồn thông tin đó ra sao?

Nhận thức được tầm quan trọng của đào tạo, phát triển nhân lực nói chung và nhân lực trong lĩnh vực khoa học xã hội nói riêng, trong đó có nhân lực cho ngành thông tin - thư viện, tại Đại hội lần thứ VIII của Đảng Nhân dân cách mạng Lào đã định hướng đường lối chính sách là: "Trong sự phát triển nguồn nhân lực đó, chúng ta phải coi trọng việc khuyến khích đọc, học tập, sáng tạo, mở rộng phòng đọc tại thư viện và mở mang hiệu phát hành sách cộng đồng tại thành thị và vùng nông thôn để đáp ứng được thông tin, tư liệu, đảm bảo nội dung tốt chính xác, có ích, cụ thể, tạo những tiến bộ cho người dân trong toàn xã hội, phải củng cố thêm những chất liệu của việc truyền bá thông tin, củng cố và phát triển nâng cao việc thông tin, tư liệu trên toàn huyện, cả ở vùng nông thôn. Mạng lưới thông tin và nội dung phải rộng rãi phong phú hơn"⁽³⁾. Thực hiện chủ trương này, trong Chỉ thị của Bộ Chính trị Trung ương Đảng, số 14/BCTTĐ, ngày 21/12/2001 đã nói về sự phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin, tư liệu ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào là "điều cần thiết và quan trọng nhất phải áp dụng

⁽³⁾ Đảng NDCM Lào (2006), *Văn kiện Đại hội lần thứ 8 của Đảng nhân dân cách mạng Lào năm 2006*, tr.58.

vào trong sự phát triển và nâng cao dịch vụ thông tin, tư liệu có chất lượng cao”⁽⁴⁾

Nhận thức được tầm quan trọng của công việc thông tin, tư liệu, Đảng ra chỉ thị và nghị quyết chỉ đạo về củng cố và mở rộng mạng lưới thư viện phòng đọc, khuyến khích đọc và củng cố cơ sở kỹ thuật thành một hệ thống toàn diện và tập huấn cho các cán bộ đang làm việc trong lĩnh vực này, để có kiến thức đi đôi với khả năng làm việc của mình.

Trong điều kiện đất nước còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế, thiếu ngân sách, Đảng ủy Viện Khoa học xã hội Quốc gia Lào nên phát huy những bài học đã rút ra để vận động và giành các nguồn tài trợ từ nước ngoài, sự biếu tặng của các doanh nghiệp hoặc các nguồn đầu tư từ các nước cấp hợp đồng hữu nghị để góp phần của các thiết bị cần thiết sử dụng trong công việc có được chất lượng cao lên.

Kết luận

Có thể khẳng định rằng, nhu cầu tìm hiểu khai thác thông tin tư liệu về các vấn đề chính trị kinh tế xã hội của của người dân, cũng như một bộ phận đông đảo cộng đồng dân cư đến các vấn đề khoa học xã hội ngày càng lớn. Trước bối cảnh công nghệ thông tin ngày càng phát triển, với thực trạng về năng lực cán bộ, vốn tin, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thông tin - thư viện Lào hiện nay đang đặt ra những vấn đề về xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cao nhằm xây dựng ngành thông tin - tư liệu Lào phát triển.

Đứng trước yêu cầu về phát triển, nâng cao vai trò, vị thế, phát huy tác dụng của khoa học xã hội đối với sự phát triển đất nước trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, đòi hỏi ngành thông tin - thư viện Lào phải làm tốt công tác thông

tin để cung cấp luận cứ, luận chứng cho xây dựng và hoạch định chính sách của Đảng và Nhà nước Lào; phục vụ thông tin, tư liệu cho nghiên cứu phát triển lý luận về các vấn đề kinh tế xã hội, quốc kế, dân sinh đóng góp thiết thực vào phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Báo cáo kế hoạch phát triển thư viện Quốc gia (Lào) lần thứ 7 (2011-2015)*, số 017/TV, 22/01/2010.
2. Huỳnh Đình Chiến, Huỳnh Thị Xuân Phương, Hoàng Thị Trung Thu, *Vai trò của thư viện trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục đại học: hướng đến một cách nhìn nhận tích cực (bản rút gọn)*, website Bản tin các Trung tâm học liệu, Đà Nẵng, 12/10/2012.
3. Nguyễn Ngọc Mai, “*Vai trò và những yêu cầu mới đối với cán bộ thư viện thông tin trong kỷ nguyên Internet*”, tạp chí *Nghiên cứu Văn hóa*, số 7, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội. Xem: <http://huc.edu.vn>
4. *Kỷ niệm 50 năm ngày thành lập thư viện Quốc gia Lào (bản tiếng Lào)*, Nxb. Đông Tả, 2006.
5. *Vai trò của thủ thư trong kỷ nguyên Internet*, Website Trung tâm Thông tin - Thư viện ĐHQG Hà Nội, 7/3/2008.
6. ThanongSone SIBOUNHEUANG, “*Về tình hình phát triển nguồn nhân lực thông tin - thư viện ở Lào hiện nay*”, tạp chí *Thư viện Việt Nam*, số 2(40), 3-2013.
7. *15 năm phát triển thư viện trung tâm của Đại học Quốc gia Lào (bản tiếng Lào)*, Đại học Quốc gia Lào, tháng 10/2011.

⁽⁴⁾ Chỉ thị của Bộ Chính trị Trung ương đảng về sự phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin tư liệu, số 14/BC/TTĐ, cấp ngày 21/12/2001.